

Số: /KH-UBND

Kẻ Sắt, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn xã Kẻ Sắt năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội.
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.
- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Bộ Y tế, hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
- Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025.

- Kế hoạch số 213/KH-SYT ngày 22/10/2025 của Sở Y tế về triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

UBND xã Kẻ Sắt xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn xã Kẻ Sắt với nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván trong cộng đồng, góp phần chủ động phòng ngừa nguy cơ bùng phát dịch bệnh, đồng thời giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do hai bệnh truyền nhiễm nguy hiểm này trên địa bàn xã Kẻ Sắt.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi trên toàn xã đạt trên 90%.

- Đảm bảo công tác tiêm chủng được thực hiện an toàn, hiệu quả và đúng quy định theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động tiêm chủng và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh và Chương trình TCMR.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI VÀ VẮC XIN SỬ DỤNG

1. Thời gian triển khai

Thực hiện từ tháng 11/2025 đến tháng 12/2025.

2. Đối tượng tiêm chủng

- Trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên đang theo học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Kê Sặt.

- Trẻ em đủ 7 tuổi không đi học, đang sinh sống tại cộng đồng, bao gồm cả trẻ vắng lai thuộc độ tuổi tiêm chủng hiện đang cư trú trên địa bàn xã.

Lưu ý: KHÔNG thực hiện tiêm vắc xin Td trong phạm vi kế hoạch này đối với các trường hợp sau:

- + Trẻ em dưới 7 tuổi.
- + Trẻ đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong quá khứ.
- + Trẻ đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm chủng theo kế hoạch.

3. Hình thức triển khai

- Công tác tiêm chủng được thực hiện sau khi hoàn tất việc rà soát, lập danh sách đối tượng tiêm. Việc tổ chức tiêm chủng được triển khai theo chỉ đạo của Sở Y tế từng đợt riêng biệt, đồng thời thực hiện tiêm vét ngay sau đó hoặc lồng ghép vào các buổi tiêm chủng thường xuyên hàng tháng tại địa phương.

- Căn cứ vào số lượng trẻ cần tiêm, sẽ bố trí điểm tiêm chủng phù hợp, có thể là điểm tiêm cố định tại Trạm Y tế, cơ sở giáo dục hoặc điểm tiêm lưu động tại cộng đồng. Trong quá trình triển khai, cần huy động sự phối hợp của các Ban, ngành, đoàn thể nhằm đảm bảo công tác tổ chức buổi tiêm chủng được thực hiện an toàn, trật tự, hiệu quả và đúng quy định chuyên môn.

4. Phạm vi triển khai

Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn xã Kê Sặt.

5. Vắc xin sử dụng

Vắc xin Td của Viện vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch do Bộ Y tế cấp; vắc xin được bảo quản theo quy định và hướng dẫn của ngành y tế.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thông tin, truyền thông

Mục đích:

Tăng cường nhận thức của người dân về tình hình dịch bệnh, đặc biệt là mức độ nguy hiểm của bệnh bạch hầu và bệnh uốn ván; nhấn mạnh vai trò quan trọng của tiêm chủng trong phòng ngừa bệnh truyền nhiễm. Đồng thời, vận động các bậc cha mẹ có con đủ 7 tuổi nhưng chưa được tiêm đủ các mũi vắc xin có thành phần bạch hầu chủ động đưa trẻ đi tiêm vắc xin Td trong đợt triển khai này.

Hình thức truyền thông:

Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng thông qua cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, đoàn thể xã; tổ chức truyền thông tại các nhóm Hội phụ huynh trong trường học; phát thanh, truyền hình để đưa tin, phát thông điệp truyền thông; Sử dụng các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam như Facebook, Zalo, YouTube... để lan tỏa thông tin nhanh chóng và hiệu quả.

Nội dung truyền thông:

Cung cấp thông tin về bệnh bạch hầu và uốn ván: triệu chứng, mức độ nguy hiểm, khả năng lây lan và biến chứng. Giải thích lý do cần tiêm nhắc vắc xin Td ở trẻ 7 tuổi, ngay cả khi đã tiêm đủ các mũi cơ bản trước đó. Thông báo rõ đối tượng được tiêm, thời gian, địa điểm và loại vắc xin sử dụng trong đợt tiêm chủng. Nhấn mạnh tính an toàn, hiệu quả và miễn phí của chương trình tiêm chủng mở rộng.

(Tài liệu tuyên truyền tham khảo tài liệu gửi kèm Công văn số 723/GDSKTU ngày 25/10/2024 của Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương về việc triển khai truyền thông về vắc xin uốn ván - bạch hầu (Td) trong chương trình TCMR).

2. Điều tra, lập danh sách trẻ tiêm chủng

*** Đối tượng rà soát:**

Toàn bộ trẻ em đủ 7 tuổi tính đến thời điểm triển khai tiêm chủng, hiện đang có mặt trên địa bàn xã Kẻ Sặt, CHƯA được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu theo quy định.

*** Nội dung thực hiện:**

- Điều tra tại trường học:

+ Trạm Y tế xã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu các trường tiểu học để lập danh sách học sinh đang theo học lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi.

+ Các Hiệu trưởng trường Tiểu học bố trí giáo viên, cán bộ thống kê hỗ trợ việc đăng ký, tổng hợp đầy đủ thông tin chính xác học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp học.

+ Đảm bảo tính chính xác, không bỏ sót đối tượng trong quá trình rà soát.

(Thời gian lập danh sách đối tượng hoàn thành trong tháng 10/2025)

- Điều tra tại thôn:

+ Trạm Y tế xã phối hợp với y tế thôn, tổ dân phố, cộng tác viên dân số và trưởng thôn tiến hành rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học nhưng đang cư trú tại thôn.

+ Rà soát bao gồm cả trẻ vắng lai, trẻ sống tại vùng giáp ranh, khu vực có biến động dân cư, và trẻ đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội như trung tâm giáo dưỡng, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...

+ Yêu cầu rà soát kỹ lưỡng, không bỏ sót bất kỳ đối tượng nào thuộc diện tiêm chủng. ***(Thời gian lập danh sách đối tượng hoàn thành trong tháng 10/2025)***

3. Dự trữ, tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Căn cứ vào kết quả rà soát đối tượng, thời gian triển khai và định mức sử dụng vắc xin, UBND xã phối hợp với Trung tâm Y tế Bình Giang lập dự trữ nhu cầu vắc xin. Trên cơ sở đó, đề xuất Bộ Y tế và Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương cấp phát vắc xin từ nguồn ngân sách Trung ương theo đúng quy định hiện hành.

- Đơn vị được tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng phải thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Vắc xin sử dụng tiêm cho trẻ 7 tuổi là vắc xin Uốn ván - Bạch hầu được bảo quản từ 2-80C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Căn cứ vào số lượng vắc xin được Viện Vệ sinh

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Điểm tiêm chủng

Các Trạm Y tế xã Kê Sặt, số 1,2,3,4 chuẩn bị kỹ cơ sở vật chất phục vụ tiêm chủng (điểm tiêm chủng cố định); Các nhà trường Tiểu học chuẩn bị kỹ cơ sở vật chất phục vụ tiêm chủng (điểm tiêm chủng lưu động).

4.2. Nhân sự tham gia tiêm chủng

- Nhân sự tham gia tiêm chủng phải đảm bảo theo khoản 3, Điều 9 Nghị định 104/2016/NĐ-CP.

- Tùy thuộc số lượng trẻ cần tiêm, trạm y tế xây dựng Kế hoạch tiêm chủng cụ thể để chủ động tổ chức tiêm vắc xin Td cho trẻ.

4.3. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và tránh hao phí vắc xin. Đặc biệt tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; tư vấn, hướng dẫn cho phụ huynh/người giám hộ chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn.

- Buổi tiêm vắc xin Td phải tổ chức riêng, không tiêm chung với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm. Riêng tiêm vét có thể tổ chức tiêm chủng với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Cơ quan chuyên môn có trách nhiệm nhập đầy đủ thông tin cá nhân, mũi tiêm Td của người được tiêm vào Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia ngay sau tiêm và trong ngày kể cả những trường hợp không cư trú (vãng lai) trên địa bàn nhưng có tiêm trong ngày. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của người được tiêm để đưa vào báo cáo tổng kết.

4.4. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, bố trí trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ. Trong trường hợp điểm tiêm có nhiều bàn tiêm, cần phải bố trí đủ nhân sự chuyên trách theo dõi sau tiêm.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng cấp cứu có đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu về cấp cứu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế phụ trách.

- Phối hợp với các đội cấp cứu lưu động tại cơ sở điều trị xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

5. Thống kê, báo cáo

- Các điểm tiêm chủng có trách nhiệm nhập đầy đủ thông tin tiêm chủng vắc xin của từng đối tượng lên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia ngay sau khi thực hiện tiêm và trong cùng ngày, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và đồng bộ dữ liệu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý:

+ Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng: do Trung ương cấp

+ Kinh phí mua vật tư tiêm chủng, in ấn sổ, phiếu tiêm chủng, hội nghị tập huấn, hỗ trợ công tiêm,...: nguồn ngân sách địa phương (nếu có)

- Huy động nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Tham mưu tổng hợp giúp UBND xã chỉ đạo, điều phối toàn bộ hoạt động triển khai tiêm vắc xin Td trên địa bàn.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch chi tiết và các văn bản chỉ đạo gửi các đơn vị, thôn, trường học, Trạm Y tế, Trung tâm Văn hóa thể thao - Truyền thông.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp danh sách đối tượng, tiến độ tiêm, kết quả thực hiện để báo cáo UBND xã.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở các đơn vị, kịp thời tham mưu lãnh đạo xã xử lý khó khăn, vướng mắc.

- Chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp triển khai, giao ban, sơ kết và tổng kết chiến dịch tiêm Td.

- Tham mưu bố trí, sử dụng nguồn kinh phí địa phương phục vụ công tác hậu cần, tuyên truyền, in ấn biểu mẫu, hỗ trợ điểm tiêm.

- Tham mưu UBND xã khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong chiến dịch.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

- Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch, tham mưu công tác tuyên truyền, phối hợp các đoàn thể vận động người dân đưa trẻ đi tiêm đúng lịch.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể, thôn, trường học tổ chức tuyên truyền trực tiếp, vận động cha mẹ học sinh.

- Theo dõi, ghi nhận và phản hồi ý kiến của người dân liên quan đến công tác tiêm chủng.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động tuyên truyền và tổ chức tiêm tại cơ sở.

3. Phòng Kinh tế xã:

- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, hậu cần và môi trường cho các điểm tiêm.

- Phối hợp các đơn vị có điểm tiêm kiểm tra, chuẩn bị nguồn điện, nước, khu vực chờ, vệ sinh môi trường.

- Tham mưu sử dụng kinh phí địa phương hoặc huy động xã hội hóa phục vụ in ấn, cấp phát vật tư, hỗ trợ kinh phí công tiêm, hỗ trợ kinh phí công tác điều tra đối tượngtheo quy định.

4. Trạm Y tế xã Kê Sặt, số 1,2,3,4:

- Là đơn vị đầu mối chuyên môn, chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức tiêm chủng an toàn, đúng quy định.
- Rà soát, thống kê đối tượng tiêm tại trường học và cộng đồng.
- Lập dự trù vắc xin, vật tư gửi Trung tâm Y tế khu vực.
- Chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc cấp cứu phản vệ.
- Thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, theo dõi sau tiêm và nhập dữ liệu lên hệ thống tiêm chủng quốc gia.
- Báo cáo hàng ngày tiến độ tiêm và các phản ứng sau tiêm (nếu có).

5. Các trường Tiểu học xã:

- Phối hợp Trạm Y tế lập danh sách học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi.
- Thông báo cho phụ huynh về thời gian, địa điểm tiêm; hướng dẫn chuẩn bị sức khỏe cho trẻ. Hướng dẫn phụ huynh điền thông tin tại phụ lục 2.
- Chuẩn bị địa điểm tiêm tại trường, đảm bảo sạch sẽ, trật tự, đủ khu vực khám, tiêm và theo dõi.
- Phối hợp Trạm Y tế ghi chép, cập nhật danh sách và phản hồi kết quả tiêm.
- Theo dõi sức khỏe học sinh sau tiêm, báo cáo khi có phản ứng bất lợi.

6. Trung tâm Văn hóa thể thao - Truyền thông xã:

- Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về chiến dịch tiêm Td.
- Biên soạn và phát thanh bản tin, thông điệp tuyên truyền 2–3 lần/ngày trên loa truyền thanh xã.
- Phát tin, bài, ảnh, thông điệp trên hệ thống truyền thanh xã, cổng thông tin điện tử và mạng xã hội.
- Thiết kế, treo băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi tại nơi công cộng.
- Cập nhật kết quả, hình ảnh hoạt động, phản ánh tiến độ triển khai.
- Tổng hợp báo cáo hiệu quả truyền thông sau chiến dịch.

7. Các thôn trên địa bàn xã:

- Phối hợp Trạm Y tế rà soát, thực hiện lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học hoặc tạm trú tại thôn tại phụ lục 1b.
- Thông báo lịch tiêm qua loa thôn, nhóm Zalo cộng đồng và họp dân.
- Hỗ trợ nhân lực, phục vụ công tác hậu cần tại điểm tiêm.
- Theo dõi tình hình sức khỏe trẻ trong cộng đồng sau tiêm, báo cáo kịp thời bất thường (nếu có).

*Các đơn vị căn cứ nội dung phân công trên xây dựng kế hoạch chi tiết, tiến độ thực hiện và gửi về phòng Văn hóa - Xã hội xã để tổng hợp.

Trạm Y tế xã là đơn vị thường trực chuyên môn, chịu trách nhiệm báo cáo tiến độ hằng ngày cho UBND xã và Trung tâm Y tế Bình Giang.

Trên đây là kế hoạch Triển khai tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi năm 2025, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố (để báo cáo);
- TT Đảng ủy xã (để báo cáo);
- TT HĐND xã; (để báo cáo);
- TT MTTQVN xã (để báo cáo);
- Các CT, phó CT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Các trường Tiểu học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm Văn hóa thông tin và truyền thông xã;
- Lưu: VP, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thu Hiền

Phụ lục 1a:

DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Tđ TẠI TRƯỜNG HỌC

Thành phố Hải Phòng, Xã: Kẽ Sặt

Trưởng:..... Lớp: Năm học:

[illegible]

--	--	--	--	--	--	--	--

Người lập danh sách

....., ngày tháng năm 2025

Ban Giám hiệu

(Ký tên, đóng dấu)

**HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi KHÔNG CẦN TIÊM cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 1b:

DANH SÁCH TRẺ 7 TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

Thành phố Hải Phòng, Xã: Kê Sặt

Thôn:.....

[illegible]

Người lập danh sách

....., ngày tháng năm 2025

Trạm y tế

(Ký tên, đóng dấu)

**HƯỚNG DẪN THÔNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI
CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG**

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi KHÔNG CẦN TIÊM cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 2:

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

BỘ Y TẾ DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG (www.tiemchungmorong.vn)

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).

2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi sẽ được tổ chức tại các trạm y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.

3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....

Địa chỉ:.....

SĐT phụ huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có ☐ Không ☐

Nếu có, ngày tiêm:.....

- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có ☐ Không ☐
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có ☐ Không ☐